

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 141/2019/HS-ST
Ngày: 28-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lường Văn Quyết.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Quảng Văn Tiệp; ông Trần Thành Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nhung, thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa: Ông Lầu Bá Khải – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 138/2019/TLST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 135/2019/QĐXXST-HS ngày 18/11/2019, đối với bị cáo sau đây:

Họ và tên: Lò Văn T, sinh năm 1987; nơi ĐKKHKT: Bản C, xã C, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; Chức vụ, đảng, đoàn thể: Không; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 12/12; con ông: Lò Văn T1; con bà: Quảng Thị G; vợ: Lường Thị V; có 02 con, lớn sinh năm 2012 nhỏ sinh 2013; tiền án; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/8/2019 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Lường Thị V, sinh năm 1990 (vợ bị cáo). Trú tại bản C, xã C, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 30 phút, ngày 26 tháng 8 năm 2019, tổ công tác Công an huyện Sông Mã và Công an xã C, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại bản T, xã C, huyện Sông Mã đã phát hiện bắt quả tang Lò Văn T có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ: Thu trong lòng bàn tay trái của Lò Văn T 01 (một) gói nilon màu xanh, bên trong có chứa 01 (một) cục chất bột liên kết màu trắng (T khai nhận là Heroine). Ngoài ra còn tạm giữ của T 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại Wave α màu đỏ, số máy:

JA39E-0G95583, số khung: RLHJA 3903HY715437, biển kiểm soát: 26B2 - 339.58 đã qua sử dụng.

Ngày 27/8/2019 tại Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng, trích mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng. Kết quả cân tịnh:

Cân tách bì toàn bộ cục chất bột liên kết màu trắng có khối lượng 0,55 (*không phải năm mươi năm*) gam. Đã lấy hết làm mẫu giám định, ký hiệu T1. .

Tại bản Kết luận giám định số 1438 ngày 30/8/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu T1 là ma túy; Loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là: 0,55 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là: 0,55 gam; loại Heroine.

Quá trình điều tra xác định được như sau:

Do nghiện ma túy, khoảng 17 giờ 30 phút ngày 26/8/2019, Lò Văn T mang theo số tiền 250.000VNĐ (*Hai trăm năm mươi ngàn đồng chẵn*) là tiền do T lao động mà có rồi một mình điều khiển chiếc xe mô tô của gia đình đi từ nhà đến bản Co T, xã C, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La với mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đi đến bản C, T đi vào nhà một người đàn ông dân tộc Mông không biết tên, tuổi hỏi mua được 01 (một) gói Heroine được gói bằng giấy nilon màu xanh. Sau khi mua được ma túy T lấy ra một ít rồi cùng người đàn ông dân tộc Mông sử dụng ngay tại nhà người Mông này bằng hình thức hít trực tiếp vào cơ thể qua đường hô hấp. Sử dụng ma túy xong, T gói lại số ma túy còn lại cầm trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe mô tô về nhà. Trên đường về đến khu vực bản T, xã C, huyện Sông Mã thì gặp tổ công tác Công an huyện Sông Mã và Công an xã Chiềng Cang đang làm nhiệm vụ kiểm tra, phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng nêu trên.

Cáo trạng số: 139/CT-VKSSM ngày 13 tháng 11 năm 2019, của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố Lò Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm Sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù. Xét hoàn cảnh khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; vật chứng xử lý theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về

hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo bị bắt quả tang khi đang Tàng trữ trái phép chất ma túy, vật chứng thu giữ được theo kết luận giám định là chất ma túy, khối lượng 0,55gam Heroine. Như vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở để kết luận: Lò Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, khởi tố của cơ quan Điều tra và Truy tố tội phạm của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Tại phiên toà bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình; lời khai nhận hoàn toàn thống nhất với lời khai tại cơ quan Điều tra; phù hợp với nội dung, tội danh bản Cáo trạng; lời khai nhận của bị cáo cũng phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới, bị cáo nhất trí và không có tranh luận với Kiểm sát viên, ý kiến cuối cùng xin được giảm nhẹ hình phạt.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm sự quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy; gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây bức xúc trong nhân dân. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Vì vậy, cần phải xử lý bị cáo nghiêm khắc, nhằm răn đe, cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; tại cơ quan Điều tra và tại phiên toà thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng cho bị cáo được hưởng. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6] Về số ma túy thu giữ được trong vụ án: Bị cáo khai mua được của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết, nên cơ quan Điều tra không có căn cứ để điều tra mở rộng vụ án là phù hợp, cần chấp nhận.

[7] Vật chứng vụ án còn lại gồm:

- 01 (một) phong bì thư niêm phong màu trắng do Bưu điện Việt Nam phát hành, 01 mảnh giấy nilon màu trắng, 01 mảnh giấy nilon màu xanh, 01 phong bì thư niêm phong ban đầu đã bóc mở và 01 (một) phong bì thư niêm phong “Hoàn lại mẫu giám định vụ Lò Văn T, chất bột màu trắng khối lượng 0,31 gam” đều là vật cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc xe mô tô và 01 (một) chìa khóa xe tạm giữ của bị cáo, xác định được không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại.

[8] Xét thấy, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có khả năng thi hành nên miễn hình phạt bổ sung (là phạt tiền) cho bị cáo.

[9] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định chung.

[10] Về trình bày luận tội và đề xuất mức án của Kiểm sát viên tại phiên toà là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt: Lò Văn T 18 (mười tám) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày (27/8/2019).

2. Vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu để tiêu huỷ: 01 (một) phong bì thư niêm phong màu trắng do Bưu điện Việt Nam phát hành. Gồm: 01 mảnh giấy nilon màu trắng, 01 mảnh giấy nilon màu xanh, 01 phong bì thư niêm phong ban đầu đã bóc mở và 01 (một) phong bì thư niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La. Mặt trước phong bì có ghi: “Hoàn lại mẫu giám định vụ Lò Văn T, chất bột màu trắng khối lượng 0,31 gam Heroine”

- Trả lại cho chị Lường Thị V: 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại Wave α màu đỏ, số máy: JA39E-0G95583, số khung: RLHJA 3903HY715437, biển kiểm soát: 26B2 - 339.58 đã qua sử dụng và 01 (một) chìa khóa.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/11/2019 giữa Chi cục thi hành án dân sự và Công an huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự, các Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

-Toà án tỉnh;
-VKS huyện;
-Thị hành án hình sự;
-Thị hành án dân sự;
-Bị cáo;
-Sở tư pháp tỉnh;
-Lưu HS;
-Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lường Văn Quyết

